

Số 138/BC-HĐND

Chư Puh, ngày 17 tháng 12 năm 2018

## BÁO CÁO

### Kết quả giám sát, khảo sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND huyện năm 2018 (Trình kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khoá IX)

Thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 26/12/2017 của HĐND huyện về chương trình hoạt động giám sát năm 2018; Thường trực HĐND huyện đã tổ chức giám sát 05 chuyên đề: về giao dự toán thu, chi ngân sách các xã, thị trấn; thực hiện chính sách pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, giai đoạn 2016-2017; giám sát việc thực hiện Quy chế hoạt động của HĐND-UBND cấp xã, nhiệm kỳ 2016-2021; giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; giải quyết đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết các kiến nghị sau hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và khảo sát 01 chuyên đề về tình hình hoạt động của Thường trực HĐND, hai Ban HĐND các xã, thị trấn từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Tại kỳ họp thứ 6, HĐND huyện đã thông qua nội dung giám sát 02 chuyên đề về việc giao dự toán thu - chi ngân sách các xã, thị trấn năm 2018; Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2016 – 2017. Tại kỳ họp thứ 7, Thường trực HĐND huyện báo cáo tóm tắt kết quả giám sát 03 chuyên đề, cụ thể như sau:

#### I. Kết quả giám sát việc thực hiện Quy chế hoạt động của HĐND-UBND cấp xã, nhiệm kỳ 2016-2021

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021 các xã, thị trấn đã triển khai xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, hai ban HĐND, đại biểu HĐND và Quy chế hoạt động của UBND; ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng, Phó các Ban HĐND; triển khai Chương trình hoạt động toàn khoá và Chương trình công tác năm, Kế hoạch tiếp công dân, Kế hoạch tiếp xúc cử tri đúng quy định.

Về tổ chức bộ máy, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã bầu đúng, đủ các chức danh, thành viên của 02 Ban theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; Bí thư - Chủ tịch HĐND; Phó Chủ tịch HĐND hoạt động chuyên trách; thành viên của các Ban là đại biểu HĐND do cán bộ công chức cấp xã, thôn, làng và giáo viên kiêm nhiệm (Ia Phang 10 đại biểu, Ia Hru 6 đại biểu, Ia Rong 10 đại biểu, Ia Le 10 đại biểu, Ia Blú 10 đại biểu, Chư Don 10 đại biểu, Ia Dreng 9 đại biểu, Ia Hla 10 đại biểu, thị trấn Nhơn Hoà 10 đại biểu); mỗi xã, thị trấn có 01 Công chức Văn phòng - Thông kê phụ trách công tác HĐND. Hiện nay, HĐND các xã, thị trấn có tổng số 281 đại biểu (Ia Phang 32 đại biểu, Ia Hru 29 đại biểu, Ia Rong 27 đại biểu, Ia Le 34 đại biểu, Ia Blú 30 đại biểu, Chư Don 25 đại biểu, Ia Dreng 28 đại biểu, Ia Hla 27 đại biểu, thị trấn Nhơn Hoà 29 đại biểu).

**1. Về tổ chức các kỳ họp:** Trước kỳ họp, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã phối hợp chặt chẽ với Lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã, thị trấn và các ngành, đoàn thể tổ chức họp chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp, các đại biểu đã trao đổi, thảo luận thống nhất đưa ra kỳ họp các nội dung sát với tình hình thực tế của địa phương. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND các xã, thị trấn đã tổ chức được 52 kỳ họp thường kỳ và 6 kỳ họp bất thường; ban hành 315 Nghị quyết, có 321 ý kiến thảo luận, chất vấn tại kỳ họp. Tuy nhiên, công tác chuẩn bị văn bản, tài liệu gửi tới các ban HĐND thẩm tra còn chậm so với quy định, các ban không có thời gian nghiên cứu dẫn đến thẩm tra chất lượng chưa cao. Số ít đại biểu HĐND xã chưa thật sự tích cực phát huy hết vai trò, trách nhiệm của người đại biểu trong việc tham gia phát biểu thảo luận tại kỳ họp; một số đại biểu tham gia nhưng nội dung phát biểu chưa sâu.

**2. Hoạt động giám sát:** Thực hiện Nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND, 02 ban HĐND các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát 102 chuyên đề (HĐND 06; Thường trực HĐND 68, Ban kinh tế - XH 15, Ban Pháp chế 13). Nhìn chung, HĐND các xã, thị trấn đã ban hành kế hoạch, nội dung giám sát, khảo sát phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, không trùng lắp, chồng chéo về nội dung và thời gian. Sau giám sát, khảo sát có báo cáo kết quả hoạt động đánh giá đúng thực trạng những kết quả đã đạt được, nêu rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát. Đồng thời, đề xuất, kiến nghị đến các cấp, các ngành liên quan và địa phương xem xét, giải quyết kịp thời. Bên cạnh đó, vẫn còn một số xã ban hành văn bản giám sát chưa đúng quy trình, thủ tục; sau giám sát chưa có báo cáo kết quả giám sát xã Ia Blú.

**3. Hoạt động tiếp xúc cử tri:** Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã phối hợp với Tổ đại biểu HĐND huyện, UBND xã và Uỷ ban MTTQVN xã tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp tại trụ sở UBND xã và tiếp xúc cử tri tại thôn, làng. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND các xã, thị trấn tổ chức tiếp xúc cử tri được 115 điểm, có khoảng trên 3.337 lượt người tham dự, có 758 ý kiến, kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền của 03 cấp (tỉnh, huyện, xã). Đa số các đại biểu HĐND xã, thị trấn tham gia tiếp xúc cử tri đầy đủ, đúng quy định, nhưng vẫn còn một số đại biểu chấp hành lịch tiếp xúc cử tri chưa nghiêm.

**4. Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân**

Hàng năm, HĐND các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng kế hoạch phân công đại biểu HĐND tham gia tiếp công dân thường xuyên và định kỳ. Duy trì, thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND, Hai Ban HĐND và các đại biểu HĐND xã đã phối hợp tiếp công dân được 550 lượt người đến khiếu nại, kiến nghị. Tổng số đơn đã tiếp nhận 139 đơn (trong đó, 108 đơn kiến nghị, 31 đơn khiếu nại). UBND các xã, thị trấn đã giao cho các bộ phận chuyên môn xử lý; giải quyết 127/139 đơn, đạt 91,36%; còn 12 đơn đang trong thời gian xem xét, giải quyết. Tuy nhiên, theo kế hoạch tiếp công dân của Thường trực HĐND xã và theo quy định thành phần tiếp công dân trong Luật tiếp công dân, một số

đại biểu HĐND chưa tham gia thường xuyên việc tiếp công dân theo kế hoạch đã phân công.

### 5. Công tác lưu trữ hồ sơ, sổ sách

Căn cứ Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 ngày 11/11/2011, các xã, thị trấn đã hình thành các bộ hồ sơ lưu trữ các kỳ họp theo Luật định. Các xã lưu trữ đúng quy định: xã Ia Hrú, Ia Phang, Ia Hla, thị trấn Nhơn Hoà. Tuy nhiên, vẫn còn một số xã chưa thực sự quan tâm đến công tác lưu trữ, khi thiết lập sơ lưu trữ, còn thiếu nhiều văn bản hoặc lưu nhưng chưa đảm bảo theo các quy định của Luật lưu trữ (*lưu nhưng chưa có chữ ký, chưa đóng dấu, thiếu số văn bản, ngày, tháng phát hành*) như: xã Chư Don, Ia Blú, Ia Le, Ia Rong, Ia Dreng.

Sổ ghi chép các kỳ họp, cuộc họp và ghi công văn đi, đến: một số đơn vị có sổ và ghi chép đầy đủ, trình bày khoa học xã Ia Hrú, Ia Hla. Một số xã, thị trấn có sổ, nhưng ghi chưa đầy đủ theo quy định. Thiếu sổ ghi biên bản họp thường trực HĐND hàng tháng, giao ban hàng tuần với các ban HĐND (*xã Ia Phang, Ia Rong, Ia Dreng, thị trấn Nhơn Hoà*); thiếu sổ theo dõi tiếp công dân (*xã Ia Blú*); thiếu sổ ghi hội ý Thường trực với các ban hàng tuần (*xã Chư Don*).

### 6. Kết quả thực hiện Quy chế hoạt động UBND

#### 6.1. Công tác triển khai các Nghị quyết của HĐND

Căn cứ vào Nghị quyết của HĐND và tình hình thực tiễn của địa phương. Hàng năm, UBND các xã, thị trấn xây dựng chương trình công tác tháng, quý, năm và tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã đề ra; phân công nhiệm vụ, đôn đốc kiểm tra các thành viên UBND xã và các cán bộ, công chức khác thuộc UBND xã, trưởng thôn trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

UBND các xã, thị trấn đã phát huy tốt vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; giải quyết các công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

#### 6.2. Công tác phối kết hợp trong thực thi nhiệm vụ

UBND các xã, thị trấn duy trì tốt mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN trong việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri theo luật định; thường xuyên trao đổi và báo cáo công tác với Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBMTTQ và người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể cùng cấp; phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tiếp dân và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của công dân, đúng thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm; bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ có sự kiểm tra, giám sát của HĐND xã. Các xã, thị trấn đã xây dựng Quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND, UBMTTQVN trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan.

### 7. Đánh giá của đoàn giám sát

Thường trực HĐND huyện đánh giá cao những cố gắng nỗ lực và kết quả đạt được trong chỉ đạo điều hành và tổ chức hoạt động của Thường trực HĐND, hai Ban HĐND và đại biểu HĐND cấp xã từ đầu nhiệm kỳ đến nay; hoạt động của nhân dân cấp xã đã có những chuyển biến rõ nét, từng bước được đổi mới và nâng cao chất lượng có hiệu quả, góp phần phát huy vai trò là người đại biểu của dân. Thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, thể hiện rõ vị trí, vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Thường trực HĐND xã đã chủ động phối hợp với UBND, UBMTTQ xã chuẩn bị đầy đủ các văn bản trình kỳ họp và kỳ họp được tiến hành đúng thủ tục theo luật định, chất lượng các kỳ họp HĐND từng bước được nâng lên. Hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp được thường xuyên hơn, các ý kiến, kiến nghị của cử tri được trả lời trực tiếp hoặc trả lời bằng văn bản cho cử tri.

Việc thực hiện Quy chế hoạt động của HĐND ở các xã, thị trấn vẫn còn những hạn chế đó là: Một số Lãnh đạo Thường trực HĐND các xã chưa làm hết vai trò trách nhiệm của mình trong việc thực hiện theo quy chế. Một số xã chưa nghiên cứu kỹ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 và các văn bản liên quan nên xây dựng Quy chế còn nhiều sai sót như căn cứ sai điều, khoản của Luật (*xã Ia Phang, xã Chư Don*); còn nêu nhiệm vụ của Tổ đại biểu và chức năng của Chánh Văn phòng (*xã Ia Le, Ia Blú, Ia Dreng, thị trấn Nhơn Hoà*). Chưa ban hành chương trình hoạt động toàn khoá (*xã Ia Hla, Ia Blú, Ia Le*).

Việc xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát còn thiếu chặt chẽ, trong kế hoạch chưa có đầy đủ những căn cứ để tổ chức giám sát, việc thành lập đoàn chưa đầy đủ thành phần hoặc còn nhiều thành viên trong đoàn chưa đáp ứng được với chuyên môn, nghiệp vụ nội dung cần giám sát, chất lượng giám sát đạt hiệu quả chưa cao; sau đợt giám sát đoàn chưa ban hành báo cáo kết quả giám sát (*xã Ia Blú*); chưa quan tâm đến hoạt động giám sát thường xuyên, còn nhầm lẫn giữa giám sát của HĐND và giám sát của Thường trực HĐND.

Hoạt động của hai Ban HĐND xã còn gặp khó khăn ngay từ việc xây dựng kế hoạch, đề cương giám sát, chưa cụ thể hóa được chương trình hoạt động trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, công tác xây dựng văn bản còn yếu trong khâu thẩm tra văn bản kỳ họp và tổ chức giám sát, do vậy nhiều văn bản còn chưa đúng với thể thức văn bản và chưa chủ động trong thực hiện nhiệm vụ. Thành viên các Ban kiêm nhiệm công tác HĐND nên còn thiếu kinh nghiệm, khó có điều kiện để thực hiện nhiệm vụ một cách chuyên sâu dẫn đến chất lượng hoạt động của các Ban HĐND chưa đạt. Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác HĐND còn thiếu, ảnh hưởng đến hoạt động của HĐND cấp xã.

## **II. Giám sát việc giải quyết các ý kiến của cử tri; giải quyết đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết các kiến nghị sau hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND**

### **1. Kết quả tiếp nhận và giải quyết các ý kiến của cử tri trước và sau kỳ họp thứ tư, thứ năm HĐND huyện.**

Trước và sau kỳ họp thứ Tư, thứ Năm, Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Tổ đại biểu HĐND huyện, tổ chức cho các Đại biểu tiếp xúc cử tri, 36 điểm. Qua tổng hợp có 55 ý kiến của cử tri thuộc 9 xã, thị trấn (trước và sau kỳ họp thứ tư có 42 ý kiến, trước và sau kỳ họp thứ năm có 13 ý kiến). UBND huyện đã chỉ đạo giải quyết 55/55 ý kiến, đạt 100%. Nội dung ý kiến về công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; kiểm soát tình trạng phân bón giả, thuốc trừ sâu kém chất lượng trên địa bàn; sửa chữa các tuyến đường đã bị hư hỏng, xuống cấp của các xã, thị trấn; phun hóa chất diệt muỗi định kỳ; xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tại các thôn, làng trên địa bàn huyện. Có 10/55 ý kiến, chiếm 19% đã được trả lời nhưng chưa thỏa đáng, nhân dân vẫn còn kiến nghị như: việc tìm đầu ra cho sản phẩm nông

sản, giá cả xuống thấp; đèn bù giải phóng mặt bằng; cấp giấy chứng nhận QSD đất; hệ thống nước sinh hoạt và khu bãi rác xã Chư Don.

## **2. Giải quyết đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân từ năm 2017 đến nay.**

Tiếp công dân định kỳ tại trụ sở tiếp công dân của huyện và các xã, thị trấn; các đồng chí lãnh đạo UBND, lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn của huyện, xã đã lắng nghe, tiếp thu, trả lời, giải đáp và giải trình cơ bản đầy đủ, rõ ràng về những vấn đề cử tri phản ánh, kiến nghị. Trong quá trình giải quyết những vấn đề liên quan đến nhiều lĩnh vực đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban. Chất lượng văn bản giải quyết, trả lời được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của cử tri.

Trong 02 năm (2017- 2018), toàn huyện đã tiếp được 794 lượt, có 939 người. Trong đó, UBND huyện tiếp 286 lượt người. UBND các xã, thị trấn tiếp được 508 lượt, 1.463 người. Tiếp nhận 262 đơn các loại (trong đó 245 đơn kiến nghị, 08 đơn khiếu nại, 09 đơn tố cáo). Kết quả đã giải quyết xong 224/262 đơn các loại, đạt 85,49%; còn 38 đơn đang trong thời gian tiếp tục giải quyết. Trong năm 2017 -2018 không có vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

## **3. Giải quyết các kiến nghị sau hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện, xã**

Trên cơ sở báo cáo của Thường trực HĐND huyện, xã về việc tổng hợp kiến nghị của Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện, xã; sau các đợt giám sát, khảo sát; UBND huyện, xã đã kịp thời ban hành Văn bản yêu cầu các cơ quan thuộc UBND huyện, xã và các cơ quan đơn vị ngành dọc có liên quan trả lời.

Về phía huyện, có 16 kiến nghị sau giám sát, thuộc 6 chuyên đề: về việc giao dự toán thu, chi ngân sách các xã, thị trấn năm 2018; tình hình thực hiện pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, giai đoạn 2016-2017; công tác tổ chức bộ máy biên chế và tỷ lệ duy trì sĩ số học sinh trong ngành giáo dục năm 2017-2018; tình hình tổ chức và hoạt động của Thường trực HĐND, hai ban HĐND các xã, thị trấn; việc thực hiện công tác Quân sự-Quốc phòng địa phương năm 2017; việc thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước tại Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện từ năm 2013 đến nay. UBND huyện tổng hợp báo cáo trả lời Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện tại Công văn số 1253/UBND-TH ngày 10/10/2018.

Về xã, thị trấn có 26 kiến nghị sau giám sát (trong đó, xã Ia Dreng 05; xã Ia Rong 09; xã Ia Hrú 07; xã Ia Phang 05), các kiến nghị đã được UBND các xã, thị trấn giải quyết, đạt 100%

## **4. Đánh giá của đoàn giám sát**

Qua giám sát cho thấy, UBND huyện, UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, ban ngành của huyện, xã với trách nhiệm của mình, ngay sau khi nhận được các ý kiến, kiến nghị của cử tri, đã kịp thời chỉ đạo giải quyết, trả lời cơ bản đầy đủ, rõ ràng các ý kiến cử tri. Trong đó nhiều vấn đề đã tạo được sự đồng thuận của cử tri như: đầu tư hệ thống mương nước cho cánh đồng lúa xã Ia Ròng, Ia Hrú, Ia Phang, Ia Blú; đầu tư các tuyến đường giao thông nông thôn; chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, phát triển các mô hình tái canh cây cà phê, tiêu; giải quyết các vấn đề về an sinh xã hội có hiệu quả ... Trong quá trình giải quyết

những vấn đề liên quan đến nhiều lĩnh vực đã có sự phối hợp chặt chẽ hơn giữa các cơ quan, ban ngành đoàn thể và địa phương. Bên cạnh mặt làm được, còn một số hạn chế đó là: cơ quan, đơn vị trả lời ý kiến của cử tri chung chung và giải quyết chậm, chưa làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, chưa đưa ra được lộ trình, phương hướng giải quyết dứt điểm như: ý kiến về quy hoạch nghĩa trang nhân dân của các xã, thị trấn; về khu bãi rác và hệ thống nước xã Chu Don. Việc giải quyết các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND các xã, thị trấn còn ít, chưa quyết liệt, có xã sau giám sát chưa tổng hợp các kiến nghị giao UBND giải quyết, nên hiệu quả giám sát chưa cao.

### 5. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế

Những tồn tại hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến nhiều ý kiến của cử tri liên quan đến một số cơ chế, chính sách mới được sửa đổi, bổ sung hoặc mới ban hành cần có quá trình, thời gian rà soát, nghiên cứu để tổ chức thực hiện theo quy trình. Kiến nghị của cử tri liên quan đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội; trong khi đó, việc xem xét, giải quyết, trả lời cử tri chỉ được thực hiện trong một thời gian ngắn, nên chất lượng giải quyết, trả lời còn những hạn chế nhất định, nhất là những cơ quan cử tri kiến nghị nhiều. Công tác chỉ đạo, điều hành tổng hợp, giải quyết, trả lời ý kiến của cử tri trong thực tiễn còn chưa thống nhất; việc tổng hợp ý kiến của cử tri của các Tổ Đại biểu HĐND huyện cũng còn hạn chế, thiếu chặt chẽ, có ý kiến nêu chung chung, chưa rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn cho việc nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết và trả lời cho cử tri. Công tác tuyên truyền, phổ biến và thông tin việc trả lời, giải quyết các kiến nghị của cử tri còn hạn chế nên tình trạng cùng một kiến nghị đã được trả lời, giải quyết bằng văn bản đã được ban hành nhưng cử tri vẫn tiếp tục kiến nghị.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tổng hợp kết quả giám sát, khảo sát chuyên đề năm 2018 của Thường trực HĐND huyện./.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Kỳ họp thứ 7 HĐND huyện;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT,các PCT UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Thường trực HĐND&UBND các xã, thị trấn;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, CVHĐ.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Hường